

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY TIÊN
TỈNH HÀ NAM**

Bản án số: 26/2019/HS -ST
Ngày 16/5/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Sỏi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tuấn.

2. Ông Vũ Quốc Phòng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2019/HSST ngày 16 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Tuấn H**, sinh năm 1999 (tên gọi khác: không); Nơi cư trú: Thôn Yên L, xã Chuyên Ng, huyện Duy T, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh Th và bà Vũ Thị Th; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 10/01/2019 đến ngày 16/01/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; (có mặt).

2. **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 08/11/2000 (tên gọi khác: Ng); Nơi cư trú: Thôn Yên L, xã Chuyên Ng, huyện Duy T, tỉnh Hà N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Vũ Thị X; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/01/2019 đến ngày 16/01/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; (có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Hải Đ, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Yên L, xã Chuyên Ng, huyện Duy T, Hà N; có mặt.

- Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn Lạc Th, xã Ngọc H, huyện Thanh Tr, thành phố Hà N; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn Hòa Ng, xã Thanh H, huyện Thanh L, tỉnh Hà N; vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1983; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1978; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1982; vắng mặt.

*** Người chứng kiến:**

- Anh Nguyễn Hải Y, sinh năm 1978; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào buổi tối một ngày đầu tháng 01/2019, Nguyễn Tuấn H điều khiển xe mô tô Honda Airblade BKS 30Z6 - 8423 đi đến nhà Nguyễn Văn H (là anh họ của H) đón H đi ra Cầu Gi thuộc xã Chuyên Ng, huyện Duy T uống nước, đến khoảng 21h30' cùng ngày H điều khiển xe chở H về. Khi về đến Âu Tắc Giang thuộc xã Chuyên Ng, huyện Duy T, H dừng xe trên đê Sông Hồng và nói với H: "Anh ở đây đợi em một tí", rồi H điều khiển xe mô tô BKS 30Z6 - 8423 đi mua 10 hộp pháo, loại pháo giàn 36 quả với giá 500.000đ/01 hộp. Sau đó, H chở thùng cát tông, bên trong đựng 10 hộp pháo quay lại chỗ H đứng đợi. H nói với H: "Anh em mình mang cái này đi cất" và đặt thùng pháo ra phía sau xe, H ngồi sau ôm thùng cát tông bên trong đựng 10 hộp pháo, H chở H mang thùng pháo đi đến đoạn vệ sông thuộc thôn Yên L, xã Chuyên Ng, huyện Duy T, nơi có ít người qua lại. Tại đây H dừng xe lại và nói với H: "Để ở đây thôi". Sau đó, H và H bê thùng pháo cất giấu xuống chỗ có bụi cây ở vệ sông, bề cảnh cây che đậy lại để không ai phát hiện. Cất giấu thùng pháo xong H chở H về nhà. Đến khoảng 19h30' ngày 10/01/2019, H điều khiển xe mô tô BKS 30Z6 - 8423 chở H đi ra Cầu Gi thuộc xã Chuyên Ng, huyện Duy T chơi. Tại đây, H nhận được điện thoại của một người đàn ông hỏi mua 10 hộp pháo của H, H đồng ý bán cho người đàn ông này 10 hộp pháo với giá 8.000.000đ. H hẹn người đàn ông này đến đê sông Hồng thuộc xã Chuyên Ng, huyện Duy T để giao, nhận hàng. Đến khoảng 21h30' cùng ngày, H điều khiển xe mô tô BKS

30Z6 - 8423 chở H đi về. Trên đường đi H nói với H: "Về mang hàng đi giao", H hiểu ý của H là mang pháo đi bán cho khách nên H đồng ý. H điều khiển xe mô tô BKS 30Z6 - 8423 chở H đến đoạn vệ sông thuộc thôn Yên L, xã Chuyên Ng, huyện Duy T, nơi trước đó cất giấu thùng cát tông đựng 10 hộp pháo. Đến nơi H nói với H: "Anh xuống lấy đi". H đi xuống bê thùng pháo đặt lên yên xe rồi lên xe ngồi sau ôm thùng pháo, H chở H mang thùng pháo đi lên đê Sông Hồng, đến chỗ H hẹn người đàn ông để giao bán pháo. Khi H và H đang đợi người đàn ông đến mua pháo thì bị Tổ công tác của Công an huyện Duy Tiên phát hiện bắt quả tang H cùng tang vật có liên quan, còn H bỏ chạy thoát. Đến sáng ngày 11/01/2019, H đến Công an huyện Duy Tiên đầu thú .

* Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

+ 01 thùng cát tông KT (46 x 46 x 32)cm, bên trong có 10 hộp pháo giàn 36 quả, mỗi hộp có kích thước (14 x 14 x 15)cm, màu đỏ, vàng in chữ Trung Quốc, có tổng trọng lượng 13,9kg, được dán niêm phong ký hiệu A1;

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy J6⁺ màu đen, được dán niêm phong ký hiệu A2;

+ 01 xe mô tô Honda Airblade BKS 30Z6 - 8423;

+ 01 chiếc dao dài 59,5cm bằng kim loại màu đen, mũi dao nhọn.

Tại Kết luận giám định số: 128/PC09 gày 12/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: *"Mẫu vật trong niêm phong là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Có tổng khối lượng là: 14kg"*.

Về nguồn gốc 10 hộp pháo trên, Nguyễn Tuấn H khai mua của anh Nguyễn Hải Đ, sinh năm 1992 ở thôn Yên L xã Chuyên Ng, huyện Duy T với số tiền 5.000.000đ. Tuy nhiên, anh Đ không thừa nhận đã bán cho H 10 hộp pháo như H đã khai báo, mặt khác H không đưa ra được tài liệu, chứng cứ mua 10 hộp pháo của Đ nên không có căn cứ xử lý Đ theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Nguyễn Tuấn H còn khai: Vào khoảng tháng 11 và tháng 12/2018 có mua 02 lần của người đàn ông tên Th (không rõ họ cụ thể), sinh năm 1982 ở thôn Lỗ H, xã Chuyên Ng, huyện Duy T 04 hộp pháo giàn 36 quả với giá 1.100.000đ, sau đó H bán lại cho người đàn ông tên S(không rõ họ, tuổi cụ thể) ở thôn Quan Nh, xã Yên B, huyện Duy T với giá 1.300.000đ. Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã điều tra, xác minh: Anh Th không thừa nhận đã bán pháo cho H; xác minh tại thôn Quan Nh, xã Yên B, huyện Duy T không có người đàn ông nào tên Sơn có đặc điểm như H khai đã mua pháo của H nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông mà Nguyễn Tuấn H khai đã gọi điện hỏi mua pháo của Nguyễn Tuấn H trong buổi tối ngày 10/01/2019. Do không xác định rõ họ, tên, tuổi, địa

chỉ đầy đủ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Airblade BKS 30Z6 - 8423, Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã tra cứu, xác định: Chiếc xe mô tô này mang tên anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1981 ở thôn Lạc Th, xã Ngọc H, huyện Thanh Tr, TP. Hà N. Anh B khai mua chiếc xe này năm 2010, đến năm 2014 không còn nhu cầu sử dụng nên đã bán cho anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1971 ở thôn Hòa Ng, xã Thanh H, huyện Thanh L, tỉnh Hà N. Anh H khai cho Nguyễn Tuấn H mượn làm phương tiện đi lại. Anh H không biết H dùng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã trả lại chiếc xe mô tô BKS 30Z6 - 8423 cho anh H là chủ sở hữu hợp pháp.

Bản Cáo trạng số 25/CT - VKS ngày 16/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Nguyễn Tuấn H và Nguyễn Văn H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 190; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với cả hai bị cáo. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn H từ 18 tháng đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng; xử phạt Nguyễn Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí trong vụ án.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, Bị cáo Nguyễn Tuấn H và Nguyễn Văn H xin giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên. Việc xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ chứng minh tội phạm, ban hành các văn bản tố tụng đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Tuấn H và Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của các bị cáo hoàn

toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng; biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; kết luận giám định số: 128/PC09 ngày 12/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; Bản kết luận điều tra; Cáo trạng truy tố các bị cáo cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài nên khoảng 21h30' ngày 10/01/2019, Nguyễn Tuấn H điều khiển xe mô tô Honda Airblade BKS 30Z6 - 8423 chở Nguyễn Văn H mang 10 hộp pháo giàn 36 quả, có tổng khối lượng 14kg đến địa phận đê Sông Hồng thuộc xã Chuyên Ng, huyện Duy T, tỉnh Hà N bán cho người đàn ông (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) để kiếm lời thì bị Tổ công tác của Công an huyện Duy Tiên phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật có liên quan. Hành vi nêu trên của Nguyễn Tuấn H và Nguyễn Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Tuấn H là người khởi xướng và rủ Nguyễn Văn H cùng đi mua pháo nên giữ vai trò đầu. Bị cáo Nguyễn Văn H là người giúp sức cùng H nên giữ vai trò đồng phạm.

[3] Pháo nổ là một trong những loại hàng hóa Nhà nước cấm kinh doanh, việc bị cáo mua 14 kg pháo thuộc trường hợp có số lượng lớn, nhằm mục đích mua đi bán lại để thu lời bất chính. Hành vi đó gây nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý một số loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, ảnh hưởng đến sự ổn định và phát triển của nền kinh tế quốc dân. Do đó, cần phải xử lý các bị cáo bằng hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình xét thấy: Các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên HĐXX áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn H có ông nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân, Huy chương và Kỷ niệm chương chiến sỹ cách mạng bị bắt tù đầy; đối với Nguyễn Văn H đã ra đầu thú tại cơ quan điều tra và có nhân thân có công với cách mạng nên áp dụng cho cả hai bị cáo H và H được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Từ những phân tích trên, xét thấy các bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã bị phát giác và ngăn chặn kịp thời, do đó tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra đã bị hạn chế đáng kể. Sau khi cân nhắc mọi mặt, xem xét động cơ, mục đích, tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách là tlong xứng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã

thực hiện, phù hợp quy định tại Điều 65 BLHS và quan điểm đề xuất của đại diện Viện kiểm sát.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Bản thân các bị cáo hiện tại không có việc làm, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp với thực tế và phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Đối với Nguyễn Hải Đ, sinh năm 1992 ở thôn Yên L, xã Chuyên Ng, huyện Duy T; Người đàn ông tên Th (không rõ họ cụ thể), sinh năm 1982 ở thôn Lỗ H, xã Chuyên Ng, huyện Duy T đều không thừa nhận đã bán cho pháo cho H và H cũng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nên không có căn cứ xử lý đối với anh Đăng và anh Thắng theo quy định của pháp luật. Đối với người đàn ông mà Nguyễn Tuấn H khai đã gọi điện hỏi mua pháo của H: Do không xác định rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ đầy đủ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên không có căn cứ để xác minh, xử lý là đúng pháp luật.

[8] *Về vật chứng của vụ án*:

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Airblade BKS 30Z6 - 8423 là tài sản anh Nguyễn Xuân H, anh H không biết H dùng chiếc xe này làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên đã trả lại cho anh H là chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định.

- Đối với 01 điện thoại Samsung Galaxy J6⁺ màu đen là phương tiện bị cáo H liên lạc để mua bán pháo. Song chiếc điện thoại này là của anh Nguyễn Xuân H cho bị cáo H mượn làm phương tiện liên lạc, anh H không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội xét nên trả lại cho anh H là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 01(Một) chiếc dao dài 59,5cm là vật không sử dụng được; 01(Một) thùng cát tông được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên liên quan đến tội phạm xét nên tịch thu cho tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tuấn H và Nguyễn Văn H (tức Ng) phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Tuấn H và Nguyễn Văn H.

* Xử phạt:

- Nguyễn Tuấn H 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/5/2019.

- Nguyễn Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/5/2019.

Giao các bị cáo Nguyễn Tuấn H và Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Chuyên Ngoại, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại anh Nguyễn Xuân H 01(Một) Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6⁺ màu đen.

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01(Một) chiếc dao dài 59,5cm; 01(Một) thùng cát tông được niêm phong có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hưng Yên.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 17/4/2019).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc các bị cáo Nguyễn Tuấn H và Nguyễn Văn H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: Các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Duy Tiên;
- Chi cục THADS huyện Duy Tiên;
- Các bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

PHẠM VĂN SỞI

